

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PGS

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; ☐ Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y HỌC.....; Chuyên ngành: Ngoại Lồng ngực.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: VĂN HÙNG DŨNG.....

2. Ngày tháng năm sinh: 15/04/1967.....; Nam ; ☒ Nữ ; ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh.....; Tôn giáo: Phật giáo.....

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 40/18 Bàu Cát 1, phường 14 quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 40/18 Bàu Cát 1, phường 14 quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0917 8824 88

E-mail: vanhungdung@pnt.edu.vn; vanhungdung2003@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 7 năm 1991 đến tháng 7 năm 1992: BS điều trị bệnh viện Bình Dân, TP.HCM

Từ tháng 8 năm 1992 đến tháng 4 năm 2003: BS điều trị, Viện Tim TP.HCM

Từ tháng 5 năm 2003 đến tháng 5 năm 2020: BS Phó khoa Phẫu thuật Viện Tim TP.HCM

Từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 10 năm 2021: BS Phó Trưởng khoa điều hành Phẫu thuật Viện Tim TP.HCM

Từ tháng 11 năm 2020: Phó Trưởng Bộ môn Phẫu thuật Lồng ngực-Tim-Mạch máu- Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (thỉnh giảng-kiêm nhiệm).

Từ tháng 11 năm 2021 đến tháng 7 năm 2023: BS Trưởng khoa Phẫu thuật Viện Tim TP.HCM

Từ tháng 8 năm 2023 đến nay: BS Trưởng khoa Ngoại 3, Viện Tim TP.HCM

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa.....; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa.....

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Tim TP.HCM.....

Địa chỉ cơ quan: số 4 Dương Quang Trung, phường 12, quận 10, TP.HCM

Điện thoại cơ quan: (028) 38651586/38651026.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch, ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh, ĐH Y Tân Tạo, ĐH Khoa học Sức khỏe.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch, ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh, ĐH Y Tân Tạo, ĐH Khoa học Sức khỏe.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 9 năm 1991; số văn bằng: A83441; ngành: Y đa khoa, chuyên ngành BS đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 8 tháng 3 năm 2005; số văn bằng: A010953; ngành: Y; chuyên ngành: Ngoại Lồng ngực; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 8 năm 2013; số văn bằng: 002814; ngành: Y học; chuyên ngành: Ngoại Lồng ngực; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Phẫu thuật van tim

Có nhiều nghiên cứu về phẫu thuật van tim như van hai lá, van động mạch chủ, bệnh van phổi hợp, phẫu thuật van tim ít xâm lấn...Đã viết 21 bài báo trong nước, 3 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và 6 bài báo quốc tế (4 bài là tác giả chính)

- Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành

Có nhiều nghiên cứu về phẫu thuật bắc cầu động mạch vành có tuần hoàn ngoài cơ thể, không tuần hoàn ngoài cơ thể, bắc cầu mạch vành ít xâm lấn: 12 bài báo trong nước, 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và 2 bài báo quốc tế (là tác giả chính)

- Phẫu thuật mạch máu lớn: có 2 bài báo trong nước và 1 bài báo quốc tế (là tác giả chính)

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 01 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng): 10 gồm 02 CH, 06 BS CKII, 02 BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 05 cấp cơ sở; 01 cấp Bộ

- Đã công bố (số lượng) **54** bài báo khoa học, trong đó **09** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (trong đó có **07** bài là tác giả chính)

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản ..., trong đó ... thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Thầy thuốc ưu tú năm 2019. Quyết định số 2045/QĐ-CTN ngày 17/11/2020 của Chủ tịch nước.

- Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân năm 2021. QĐ số 480/QĐ-BYT ngày 22/1/2021. Bộ Y tế.

- Bằng khen của UBND TP. HCM năm 2015, Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 1/7/2016 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Bằng khen của UBND TP. HCM năm 2018, Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Bằng khen của UBND TP. HCM năm 2020, Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Bằng khen của UBND TP. HCM năm 2022, Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 18/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2025, Quyết định số 912/QĐ-TTg ngày 13/05/2025 của Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không.....

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về tư tưởng, đạo đức, tác phong: luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, giữ gìn lối sống khiêm tốn và giản dị. Có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Xây dựng và giữ gìn mối đoàn kết thống nhất nội bộ, quan hệ đúng mực với đồng nghiệp và học viên, sinh viên. Luôn luôn tuân thủ kỷ luật Đảng, chống các biểu hiện thoái hoá, tự diễn biến.

- Tích cực với nhiệm vụ giảng dạy, đảm bảo chất lượng dạy học, chấp hành nghiêm túc các quy chế của quá trình đào tạo như qui chế giảng dạy, qui chế đánh giá chất lượng học tập.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; tham gia tích cực nghiên cứu khoa học tại cơ sở; tích cực viết báo cáo khoa học trong nước cũng như quốc tế. Tham gia biên soạn các tài liệu giảng dạy cũng như các tài liệu chuyên khảo. Tham gia xây dựng chương trình đào tạo sau ĐH. Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tích cực tham gia nâng cao chất lượng giảng dạy tại Bộ môn Phẫu thuật Lồng ngực-Tim-Mạch máu khoa Y, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Bộ môn Ngoại Lồng ngực-Tim mạch ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Bộ môn Ngoại Tổng quát ĐH Y Tân tạo và Bộ môn Ngoại Lồng ngực ĐH Khoa học sức khỏe để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chuyên môn.

Thường xuyên tự học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ; cập nhật kiến thức đào tạo liên tục cũng như bài giảng để luôn đảm bảo chất lượng đào tạo sinh viên đại học và học viên sau đại học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 12 năm.

Tham gia giảng dạy bộ môn Ngoại Tổng quát, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch từ năm 2013 đến nay

Tham gia giảng dạy và là Phó Trưởng bộ môn Phẫu thuật Lồng ngực-Tim-Mạch máu từ tháng 11 năm 2020 đến nay

Tham gia giảng dạy bộ môn Ngoại Tổng quát, Đại học Y Tân Tạo từ năm 2022 đến nay

Tham gia giảng dạy bộ môn Ngoại Lồng ngực-Tim mạch, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh từ năm 2023 đến nay

Tham gia giảng dạy bộ môn Ngoại Lồng ngực-Tim mạch, Đại học Khoa học Sức khỏe từ năm 2024 đến nay

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019			01			52	52/232/135
2	2019-2020			03		4	20	24/339/135
3	2020-2021		01	01			40	40/280/135
4	2021-2022		01			16	56	72/243/135
03 năm học cuối								
5	2022-2023			02		33	94	127/179,4/135,6
6	2023-2024		01			7	138	145/254/135,6
7	2024-2025					7	136	143/585,8/135,6

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh, tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

Học sau đại học, chương trình FFI tại Paris, Pháp năm 1996-1997

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☐ án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; ☐ Diễn giải:

1							
---	--	--	--	--	--	--	--

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Đặc điểm và kết quả phẫu thuật sửa chữa vỡ thất trái sau thay van hai lá (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	2021-2022	7/11/2022- Xuất sắc QĐ công nhận số 696/QĐ-VT
2	Đặc điểm hình ảnh cận lâm sàng và kết quả điều trị phẫu thuật điều trị tăng sinh mô xâm lấn dưới van động mạch chủ cơ học (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	2021-2022	7/11/2022- Xuất sắc QĐ công nhận số 698/QĐ-VT
3	Kinh nghiệm chẩn đoán và điều trị phẫu thuật bệnh ALCAPA (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	2022-2023	19/12/2023-Xuất sắc QĐ công nhận số 1057/QĐ-VT
4	Đánh giá kết quả cầu nối động mạch chủ-động mạch đùi hai bên kết hợp phẫu thuật tim hở (ĐT)	CN	Cấp cơ sở	05/2024-12/2024	16/05/2025 -Đạt QĐ công nhận số 1745/QĐ-TĐHYKPNT
5	Áp dụng kỹ thuật nội soi cho phẫu thuật van hai lá ít xâm lấn tại	CN	Cấp cơ sở	08/2023-04/2025	21/05/2025-Xuất sắc QĐ công nhận số 490/QĐ-VT

	Viện Tim TP.HCM (ĐT)				
--	-------------------------	--	--	--	--

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố: **54**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Kết quả theo dõi trung hạn điều trị phẫu thuật bệnh lý đa van tim phối hợp	4	X	Kỷ yếu toàn văn hội nghị KHKT ĐH Y Dược HCM			trang 274-277	11/1998
2	Phẫu thuật thay van tim với van cơ học Allcarbon	3	X	Kỷ yếu HN KH chuyên ngành tim mạch và tăng huyết áp lần IV			trang 187-191	11/1999
3	Cập nhật các loại van nhân tạo đang được sử dụng	1	X	Thời sự Tim mạch học			Số 89, trang 30-34 Số 90, trang 11-14	7/2005 8/2005
4	Kết quả phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot tại Viện Tim 1992-2004	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam			Số 45, trang 41-52	12/2006
5	Phẫu thuật thay van hai lá nhân tạo tại Viện Tim: tổng kết kinh nghiệm sau gần 10 năm	8		Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản số 2, trang 162-171	2007
6	Hiệu quả của để hở xương ức trong điều trị suy tim phải nặng sau phẫu thuật triệt để bệnh tứ chứng Fallot	3	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản số 2, trang 201-208	2007
7	Điều trị phẫu thuật bệnh ba van phổi hợp: 10 năm kinh nghiệm	3	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản số 2, trang 172-180	2007
8	Tạo nhịp tim vĩnh viễn với điện cực thượng tâm mạc ở trẻ em	5		Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản số 2, trang 234-238	2007
9	Bướu máu tâm nhĩ phải: một trường hợp hiếm gặp.	1	X	Thời sự Tim mạch học			Số 111, trang 25-26	5/2007

10	Điều trị phẫu thuật u nhầy nhĩ: 14 năm kinh nghiệm	5	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản số 2, trang 196-200	2007
11	Hở van hai lá và phẫu thuật bắc cầu chủ-vành	3	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 12, phụ bản số 1, trang 144-149	2/2008
12	Phẫu thuật bệnh ba van tim phổi hợp: 15 năm điều trị và theo dõi	3	X	Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 352, số 2, trang 29-37	11/2008
13	Kết quả phẫu thuật đóng lỗ thông liên thất kết hợp với tạo hình van hai lá tại Viện Tim TP.HCM	6		Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 352, số 2, trang 85-94	11/2008
14	Tắc tá tràng trong hội chứng Wilkie hoặc dây chằng Ladd	3		Tạp chí khoa học Tiêu hóa Việt Nam ISSN: 1859-0640			Tập 4, số 15, trang 1001-1010	2009
15	Hồi lưu tĩnh mạch phổi bất thường thể hoàn toàn: kinh nghiệm chẩn đoán và điều trị phẫu thuật https://tapchihocphcm.vn/articles/4652	1	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Phụ bản tập 14, số 1, trang 144-149	1/2010
16	Kết quả phẫu thuật bắc cầu chủ-vành tại Viện Tim TP.HCM https://tapchihocphcm.vn/articles/4784	4	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Phụ bản tập 14, số 1, trang 150-155	1/2010
17	Điều trị phẫu thuật khối u nguyên phát ở tim https://tapchihocphcm.vn/articles/4607	4	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 14, số 1, trang 148-153	1/2010
18	Vai trò của động mạch quay trong động mạch hóa toàn bộ cầu nối chủ-vành	1	X	Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Số đặc biệt, tập 375 trang 261-266	11/2010
19	Bắc cầu chủ -vành sử dụng toàn bộ cầu nối là động mạch: kết quả bước đầu.	1	X	Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Số đặc biệt Tập 375, trang 161-167	11/2010
20	Hở van hai lá bẩm sinh đơn thuần: từ chẩn đoán đến điều trị phẫu thuật https://tapchihocphcm.vn/articles/9901	3	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Phụ bản tập 16, số 1, trang 377-382	3/2012
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
21	Nineteen Years of Single Institute Experiences with Sorin Bicarbon Prosthesis https://doi.org/10.5761/atcs.0a.18-00223	1	X	Annals Thoracic & Cardiovascular Surgery ISSN: 1341- 1098	Scopus Q2 IF: 1,4		Tập 25, số 4, trang 192-199	3/2019

22	Outcomes of heart valve surgery during pregnancy: A single institute experience	4	X	Medical Science ISSN: 2321-7359	ESCI IF 3,1		Tập 24, số 106, trang 3939-3944	11/2020
23	Adult Obstructive Cor Triatriatum with Severe Mitral Regurgitation: A Case Report https://doi.org/10.1532/hsf.3871	3		Heart Surgery Forum ISSN: 1098-3511	Scopus SCIE IF: 0,7		Tập 24, số 3 (3871) trang E578-579	5/2021
24	Isolated Congenital Mitral Regurgitation Repair in Children: Long-term Outcomes of Artificial Ring https://doi.org/10.1016/j.athoracsur.2021.01.024	7	X	Annals Thoracic Surgery ISSN:0003- 4975	Scopus Q1 IF:4,33		Tập 113, số 7, trang 638-645	2022
25	Modified Bentall procedure: A 15-year single-center clinical experience https://doi.org/10.1177/02184923221090692	4	X	Asian Cardiovascular & Thoracic Annals ISSN: 0218-4923	Scopus Q3 IF: 0,9		Tập 30, số 2, trang 779-787	2/2022
26	Myocardial bridging associated with biventricular hypertrophic obstructive cardiomyopathy in the young adult patient: A case report https://doi.org/10.54905/disssi/v27i132/e95ms2839	3	X	Medical Science ISSN: 2321-7359	ESCI IF 3,1		Tập 132, số 27, e95ms2839	2/2023
27	Combined cardiac surgery and extra-anatomic ascendant aorto-bifemoral bypass: short-term results https://doi.org/10.54905/disssi/v27i138/e324ms3156	11	X	Medical Science ISSN: 2321-7359	ESCI IF 3,1		Tập 138, số 27 e324ms2839	8/2023
28	Minimally Invasive Mitral Valve Repair with Artificial Chordae: Insights from a 6-Year Single-Center Study DOI: 10.1155/2023/5510950	13		Journal of Cardiac Surgery ISSN: 1540-8191	Scopus Q2 IF 1,7		Số 5 (suppl), trang 1-11	12/2023
29	Technique for repair of recurrent aortic valve dehiscence https://doi.org/10.1093/jscr/rjaf077	3	X	Journal of Surgical Case Report	Scopus Q3 IF: 0,5		Số 2, trang 1-3	3/2025
30	Kinh nghiệm điều trị phẫu thuật hẹp trên van động mạch chủ trong hội chứng William-Beuren https://tapchihoctphcm.vn/articles/12313	2	X	Y học TP Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Phụ bản tập 17, số 3, trang193-197	9/2013
31	Surgery for mitral regurgitation: up to date	1	X	Journal of Clinical Medicine Hue Central Hospital eISSN:3030-4415			Số 40, trang 18-22	2017
32	Surgical experience for active endocarditis	2	X	Journal of Clinical Medicine Hue Central Hospital eISSN: 3030-4415			Số 40, trang 39-44	2017

33	Nhân một trường hợp viêm màng ngoài tim co thắt thể hiếm gặp	4	X	Chuyên đề Tim mạch học			số 3, trang 2-3	3/2017
34	19 năm kinh nghiệm với van Sorin Bicarbon https://doi.org/10.47972/vjcts.v20i.97	1	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 20, trang 120-128	5/2018
35	Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành cho người già trên 70 tuổi https://doi.org/10.47972/vjcts.v20i.98	3	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 20, trang 129-135	5/2018
36	A case study of recurrent hemangiopericycystoma of the left lung https://doi.org/10.47972/vjcts.v28i.394	5		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 28, trang 50-56	3/2020
37	Sử dụng hai động mạch ngực trong làm tắt cả các cầu nối động mạch vành tại Viện Tim TP.HCM: kết quả dài hạn https://doi.org/10.47972/vjcts.v34i.611	3	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 34, trang 5-10	10/2021
38	Điều trị phẫu thuật bệnh van tim trong thai kỳ https://doi.org/10.47972/vjcts.v34i.616	4	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 34, trang 55-61	10/2021
39	Đặc điểm và kết quả phẫu thuật sửa chữa vỡ thất trái sau thay van hai lá https://doi.org/10.47972/vjcts.v37i.755	1	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 37, trang 18-23	4/2022
40	Đặc điểm cận lâm sàng và kết quả điều trị phẫu thuật tăng sinh nội mạc dưới van động mạch chủ cơ học https://doi.org/10.47972/vjcts.v37i.756	1	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 37, trang 24-33	4/2022
41	Nhân trường hợp điều trị papillary fibroelastoma tại Viện Tim mạch TP Hồ Chí Minh https://doi.org/10.59354/ydth175.2022.18	4	X	Tạp chí Y dược thực hành 175 ISSN: 2354-1024			số 29, trang 113-118	3/2022
42	Cải tiến phẫu thuật Bentall giúp cải thiện chảy máu sau mổ và tỷ lệ sống còn trung hạn https://doi.org/10.47972/vjcts.v37i.760	1	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 37, trang 69-77	4/2022
43	Kinh nghiệm điều trị phẫu thuật viêm nội tâm mạc nhiễm trùng đang diễn tiến tại Viện Tim TP.HCM https://doi.org/10.47972/vjcts.v40i.833	2	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 40, trang 61-68	1/2023
44	Đánh giá tiên lượng của người bệnh nhồi máu cơ tim cấp được phẫu thuật bắc cầu chủ vành https://doi.org/10.47972/vjcts.v40i.834	4		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			số 40, trang 69-74	1/2023

45	Kỹ thuật mới thay lại van động mạch chủ cho các trường hợp sút van nhiều lần không do viêm nội tâm mạc https://doi.org/10.51298/vmj.v535i1B.8379	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 535, số 1B, trang 29-31	2/2024
46	Outcomes of complex mitral valve repair through right mini-thoracotomy using artificial chordae https://doi.org/10.32895/UMP.MPR.8.1.2	11		MedPharmRes eISSN 2615-9139			Tập 8, số 1, trang 11-18	1/2024
47	Báo cáo trường hợp rách van động mạch chủ đi kèm rách và dò động mạch chủ lên sau tai nạn giao thông https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9127	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 537, số 1B, trang 166-169	4/2024
48	Đánh giá kết quả ngắn hạn sử dụng hai động mạch ngực trong cho phẫu thuật bắc cầu mạch vành không sử dụng tuần hoàn ngoài cơ thể https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9128	8		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 537, số 1B, trang 169-174	4/2024
49	Phẫu thuật tim kết hợp cầu nối động mạch chủ-động mạch đùi hai bên: kết quả ngắn hạn https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9110	10	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 537, số 1B, trang 101-104	4/2024
50	Kết quả sớm phẫu thuật bắc cầu mạch vành ít xâm lấn (MICS CABG) tại Viện Tim TP.HCM https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9086	5		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 537, số 1B, trang 16-19	4/2024
51	Phẫu thuật tim trong viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn: một số kinh nghiệm của Viện Tim TP.HCM https://doi.org/10.47972/vjcts.v48i.1191	5		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			Số 48, trang 42-49	10/2024
52	Đánh giá hiệu quả của khí nitric oxide trong hạ áp lực động mạch phổi sau phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh https://doi.org/10.47972/vjcts.v51i	5		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551			Số 50, trang 66-73	4/2025
53	Báo cáo ca lâm sàng gây mê người bệnh u trung thất trước xâm lấn tĩnh mạch chủ trên và tim phải https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/issue/view/334/519	7		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Số 549, trang 849-865	4/2025

54	Báo cáo trường hợp Carney complex và nhìn lại y văn https://doi.org/10.52163/yhc.v66i3.2509	3	X	Tạp chí Y học cộng đồng ISSN: 2354-0613			Tập 66, số 3 trang 113-116	5/2025
----	--	---	---	--	--	--	-------------------------------	--------

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: **07** (STT: 21- 22- 24-25-26-27-29)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Nghiên cứu đặc điểm giải phẫu, mô học một số động mạch có thể ứng dụng bắc cầu trong điều trị bệnh lý động mạch vành	Tham gia	Số 2908/QĐ-BYT ngày 14/5/2018	Bộ Khoa học và Công nghệ	QĐ số 76/QĐ-BYT ngày 12/1/2022	Giấy chứng nhận Số đăng ký: 2022-64-0424 NS-KQNC

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): **2019-2020 thiếu 43,5 giờ; 2020-2021 thiếu 27,5 giờ.**

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính ... NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính ... HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì ... nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: CTKH ; ☐ CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: ...CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 29 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Văn Hùng Dũng